

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM**

**REGULATIONS ON OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS
DRY CELL & STORAGE BATTERY JOINT STOCK COMPANY**



Tp. Hồ Chí Minh, Tháng 04 năm 2025
Ho Chi Minh City, April 2025

Mục Lục

Table of Contents

CHƯƠNG I – QUY ĐỊNH CHUNG	2
CHAPTER I – GENERAL PROVISIONS	2
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	2
Clause 1. Scope of Regulation and Subjects of Application	2
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị	2
Article 2. Principles of Operation of the Board of Directors	2
CHƯƠNG II – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2
CHAPTER II – MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS	2
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT	2
Article 3. Rights and Obligations of Board of Directors Members	2
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	3
Article 4. Right to Access Information of Board Members	3
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	4
Article 5. Term and Number of Board of Directors Members	4
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	4
Article 6. Qualifications and Conditions for Board of Directors Members	4
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị	6
Article 7. Chairman of the Board of Directors	6
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	7
Article 8. Dismissal, Removal, Replacement, and Supplementation of Board Members	7
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	8
Article 9. Method of Election, Dismissal, and Removal of Board of Director Members	8
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	10
Article 10. Notification of Election, Dismissal, and Removal of Board of Directors Members	10
CHƯƠNG III – HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	11
CHAPTER III – BOARD OF DIRECTORS	11
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	11
Article 11. Rights and Obligations of the Board of Directors	11
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch	13
Article 12. Duties and Authority of the Board of Directors in Approving and Signing Transaction Contracts	13

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường-----	14
Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in Convening Extraordinary General Meetings of Shareholders -----	14
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị -----	16
Article 14. Subcommittees Assisting the Board of Directors -----	16
CHƯƠNG IV – CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ-----	16
CHAPTER IV – MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS -----	16
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị-----	16
Article 15. Meetings of the Board of Directors -----	16
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị-----	19
Article 16. Minutes of Board of Directors Meetings-----	19
CHƯƠNG V – BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH-----	20
CHAPTER V – REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS-----	20
Điều 17. Trình báo cáo hàng năm -----	20
Article 17. Submission of Annual Reports-----	20
Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị-----	21
Article 18. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Board Members -----	21
Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan -----	22
Article 19. Disclosure of Related Interests-----	22
CHƯƠNG VI – MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ-----	23
CHAPTER VI – RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS-----	23
Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị-----	23
Article 20. Relationship Among Board of Directors Members -----	23
Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành -----	24
Article 21. Relationship with the Executive Board -----	24
Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát -----	24
Article 22. Relationship with the Board of Supervisors -----	24
CHƯƠNG VII – SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ----	24
CHAPTER VII – AMENDMENTS TO THE REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS -----	24
Điều 23. Bổ sung và sửa đổi Quy chế -----	24
Article 23. Amendments and Supplements to the Regulations-----	24
CHƯƠNG VIII – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH-----	25
CHAPTER VIII – IMPLEMENTATION PROVISIONS -----	25
Điều 24. Hiệu lực thi hành -----	25
Article 24. Effective Date-----	25

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2025
Ho Chi Minh City, day month year 2025

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM
REGULATIONS ON OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS
DRY CELL & STORAGE BATTERY JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26th, 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17th, 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31st, 2020, of the Minister of Finance guiding certain provisions on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;
Pursuant to Law No. 03/2022/QH15 dated January 11th, 2022, amending and supplementing certain provisions of the Law on Public Investment, the Law on Public-Private Partnership Investment, the Law on Investment, the Law on Housing, the Law on Bidding, the Law on Electricity, the Law on Enterprises, the Law on Special Consumption Tax, and the Law on Civil Judgment Enforcement;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam;
Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Dry Cell & Storage Battery Joint Stock Company;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số .../PA-HĐQT ngày 26 tháng 4 năm 2025.
Pursuant to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. .../PA-HĐQT dated April 26th, 2025.

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần PinẮc quy miền Nam.

The Board of Directors hereby issues the Regulations on the Operation of the Board of Directors of Dry Cell & Storage Battery Joint Stock Company.

CHƯƠNG I – QUY ĐỊNH CHUNG

CHAPTER I – GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Clause 1. Scope of Regulation and Subjects of Application

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của **Hội đồng quản trị (“HDQT”)** quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của HDQT và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Scope of regulation: The regulations on the operation of the **Board of Directors (“BOD”)** define the organizational structure, operational principles, rights, and obligations of the BOD and its members to ensure compliance with the Law on Enterprises, the company's charter, and other relevant legal provisions.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho HDQT, các thành viên HDQT.

Subjects of application: These regulations apply to the BOD and BOD members.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

Article 2. Principles of Operation of the Board of Directors

1. HDQT làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của HDQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước **Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”)**, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HDQT đối với sự phát triển của Công ty.

The BOD operates on the principle of collective decision-making. Each member of the BOD is individually responsible for their assigned duties and jointly accountable to the GMS and the law for the resolutions and decisions of the BOD concerning the Company's development.

2. **HDQT** giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của **HDQT**.

The BOD assigns the General director the responsibility of organizing and executing the implementation of the BOD's resolutions and decisions.

CHƯƠNG II – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER II – MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HDQT

Article 3. Rights and Obligations of Board of Directors Members

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

Members of the BOD have full rights as stipulated by the Law on Securities, relevant legal regulations, and the company's Charter, including the right to access information and documents regarding the financial status and business operations of the Company and its subsidiaries.

2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

Members of the BOD have obligations as prescribed in the company's Charter and the following duties:

- a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

Perform their duties honestly and prudently in the best interests of shareholders and the Company;

- b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

Fully attend BOD meetings and provide opinions on matters under discussion;

- c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

Timely and fully report to the BOD on any remuneration received from subsidiaries, affiliated companies, and other organizations;

- d) Báo cáo HĐQT tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

Report to the BOD at the nearest meeting on transactions between the Company, its subsidiaries, or other entities controlled by the Company with 50% or more of charter capital, and the BOD member or related persons of that member; as well as transactions between the Company and an entity where the BOD member has been a founding member or an executive within the last three years before the transaction date;

- đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

Disclose information when conducting transactions involving the Company's shares as required by law.

3. Thành viên HĐQT độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.

Independent BOD members must prepare an assessment report on the activities of the BOD.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

Article 4. Right to Access Information of Board Members

1. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

Members of the BOD have the right to request the General Director, Deputy General Directors, and other managers of the Company to provide information and documents regarding the financial status and business operations of the Company and its subsidiaries.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

The managers receiving the request must provide the requested information and documents in a timely, complete, and accurate manner. The procedures and processes for requesting and providing information shall be regulated by the company's Charter.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Article 5. Term and Number of Board of Directors Members

1. HĐQT có năm (05) thành viên.

The BOD consists of five (05) members.

2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên HĐQT độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

The term of a member of the BOD shall not exceed five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. However, an individual may serve as an independent member of the BOD of a company for no more than two (02) consecutive terms.

3. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

In the event that all members of the BOD simultaneously reach the end of their term, they shall continue to serve as members of the BOD until new members are elected and take over their responsibilities, unless otherwise stipulated in the company's Charter.

4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập.

The company's Charter shall specify the number, rights, obligations, organizational structure, and coordination mechanism of independent members of the BOD.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

Article 6. Qualifications and Conditions for Board of Directors Members

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Members of the BOD must meet the following qualifications and conditions:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

Must not fall under the cases specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

Must have professional qualifications and experience in business management or in the industry or business sector of the Company and are not necessarily required to be shareholders of the Company, unless otherwise stipulated in the company's Charter;

- c) Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa năm (05) Công ty khác;

A member of the BOD of the Company may concurrently hold a position on the BOD of no more than five (05) other companies;

- d) Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;

A member of the BOD must not have family relationships with the General Director or other managers of the Company, nor with the managers or persons authorized to appoint managers of the parent company;

- đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

Must meet other qualifications and conditions as specified in the company's Charter.

2. Thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Independent members of the BOD must meet the following qualifications and conditions:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

Must not be currently working for the Company, its parent company, or its subsidiaries, and must not have worked for the Company, its parent company, or its subsidiaries for at least the past three (03) consecutive years;

- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;

Must not be receiving salary or remuneration from the Company, except for allowances granted to Board members as stipulated;

- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

Must not have a spouse, biological parent, adoptive parent, biological child, adopted child, or biological sibling who is a major shareholder of the Company or a manager of the Company or its subsidiaries;

- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Must not directly or indirectly own at least 01% of the total voting shares of the Company;

- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ;

Must not have served as a member of the BOD or the Board of Supervisors of the Company for at least the past five (05) consecutive years, except in cases of continuous appointment for two (02) terms;

- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

Must meet other qualifications and conditions as specified in the company's Charter.

3. Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.

An independent member of the BOD must notify the BOD if they no longer meet the qualifications and conditions specified in Clause 2 of this Article. Upon failing to meet these qualifications and conditions, they will automatically cease to be an independent member of the BOD from the date of non-compliance. The BOD must report this matter at the next GMS or convene a GMS to elect a replacement independent member within six (06) months from the date of receiving the notification from the affected independent member.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Article 7. Chairman of the Board of Directors

1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.

The Chairman of the BOD is elected, dismissed, or removed by the BOD from among its members.

2. Chủ tịch HĐQT Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.

The Chairman of the BOD of the Company must not concurrently hold the position of General Director.

3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nghĩa vụ sau đây:

The Chairman of the BOD has the following rights and obligations:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;

Develop the program and operational plan of the BOD;

- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp HĐQT;

Prepare the agenda, content, and documents for meetings; convene, preside over, and chair meetings of the BOD;

- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;

Organize the approval of resolutions and decisions of the BOD;

- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

Supervise the implementation of resolutions and decisions of the BOD;

- đ) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ;

Chair the GMS;

- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Exercise other rights and fulfill other obligations as prescribed by the Law on Enterprises and the company's Charter.

4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ

chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.

In case the Chairman of the BOD resigns or is dismissed, the BOD must elect a replacement within ten (10) days from the date of receiving the resignation letter or dismissal decision. If the Chairman of the BOD is absent or unable to fulfill their duties, they must authorize another member in writing to perform the rights and obligations of the Chairman in accordance with the principles set out in the Company's Charter. If no authorization is made, or if the Chairman passes away, goes missing, is temporarily detained, is serving a prison sentence, is undergoing administrative measures at a compulsory rehabilitation or education center, flees their place of residence, is restricted or loses civil act capacity, has difficulty in cognition and behavior control, or is prohibited by the court from holding a position, practicing a profession, or performing certain jobs, the remaining members shall elect one among themselves as Chairman of the BOD by majority vote until a new decision is made by the BOD.

5. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

When deemed necessary, the BOD shall decide on the appointment of a Company Secretary. The Company Secretary has the following rights and obligations:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp ĐHĐCĐ, HĐQT; ghi chép các biên bản họp;

Assist in organizing the GMS and meetings of the BOD; record meeting minutes;

- b) Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

Support members of the BOD in carrying out their assigned rights and obligations;

- c) Hỗ trợ HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

Assist the BOD in the application and implementation of corporate governance principles;

- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

Support the Company in developing shareholder relations and protecting shareholders' legitimate rights and interests; ensure compliance with information disclosure obligations, transparency, and administrative procedures;

- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

Perform other rights and obligations as prescribed in the company's Charter.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Article 8. Dismissal, Removal, Replacement, and Supplementation of Board Members

1. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

The GMS shall dismiss a member of the BOD in the following cases:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

The member no longer meets the qualifications and conditions stipulated in Article 155 of the Law on Enterprises;

- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

The member submits a resignation letter, which is approved;

c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

Other cases as specified in the company's Charter.

2. ĐHĐCĐ bãi nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

The GMS shall remove a member of the BOD in the following cases:

a) Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

The member has not participated in the activities of the BOD for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

Other cases as specified in the company's Charter.

3. Khi xét thấy cần thiết, ĐHĐCĐ quyết định thay thế thành viên HĐQT; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

When deemed necessary, the GMS may decide to replace a member of the BOD or dismiss and remove a member of the BOD beyond the cases specified in Clauses 1 and 2 of this Article.

4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

The BOD must convene a GMS to elect additional members of the BOD in the following cases:

a) Số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

The number of Board members is reduced by more than one-third compared to the number specified in the Company's Charter. In this case, the BOD must convene a GMS within 60 days from the date the number of members is reduced by more than one-third;

b) Số lượng thành viên độc lập HĐQT giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp;

The number of independent Board members falls below the required ratio as stipulated in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Except for the cases specified in Points a and b of this Clause, the GMS shall elect new members to replace the dismissed or removed Board members at the nearest meeting.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Article 9. Method of Election, Dismissal, and Removal of Board of Director Members

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Việc đề cử người vào HĐQT thực hiện như sau:

Shareholders or groups of shareholders holding at least 10% of the total ordinary shares have the right to nominate candidates for the BOD. The nomination process is carried out as follows:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ;

Shareholders holding ordinary shares who form a group to nominate candidates for the BOD must notify the shareholders attending the meeting about their grouping before the commencement of the GMS;

- b) Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.

Based on the number of Board members, shareholders or groups of shareholders as specified in this clause are entitled to nominate one or more candidates for the BOD as decided by the GMS. If the number of candidates nominated by shareholders or groups of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate under the decision of the GMS, the remaining candidates shall be nominated by the BOD and other shareholders.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

If the number of candidates nominated and self-nominated for the BOD is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent BOD shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the company's Charter, the Internal corporate governance regulations, and the Regulations on the Operation of the BOD. The introduction of additional candidates by the incumbent BOD must be publicly announced before the GMS votes to elect members of the BOD, as prescribed by law.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

The election of members of the BOD must be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of voting rights equal to the total number of shares owned multiplied by the number of Board members to be elected. Shareholders may allocate all or part of their total votes to one or multiple candidates. The elected members of the BOD shall be determined based on the number of votes received, ranked from highest to lowest, starting with the candidate receiving the highest number of votes until the number of members specified in the Company's Charter is reached. In the event that two or more candidates receive the same number of votes for the final Board position, a re-election shall be conducted among the candidates with equal votes, or the selection shall be made based on the criteria set forth in the election regulations or the Company's Charter.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

The election, dismissal, and removal of members of the BOD shall be decided by the GMS based on the voting principle.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Article 10. Notification of Election, Dismissal, and Removal of Board of Directors Members

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:

In cases where candidates for the BOD have been identified, the Company must disclose relevant information about these candidates at least ten (10) days before the commencement of the GMS on the Company's website, allowing shareholders to review the candidates before voting. Candidates for the BOD must provide a written commitment ensuring the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must pledge to perform their duties honestly, prudently, and in the best interests of the Company if elected as members of the BOD. The disclosed information about candidates for the BOD includes:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

Full name, date, month, and year of birth;

- b) Trình độ chuyên môn;

Professional qualifications;

- c) Quá trình công tác;

Work experience;

- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của công ty khác);

Other management positions (including positions on the BOD of other companies);

- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

Interests related to the Company and its related parties;

- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

Other relevant information (if any) as stipulated in the Company's Charter;

- g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).

Public companies must disclose information about other companies in which the candidate holds a position as a member of the BOD, other management positions, and any related interests the candidate has in these companies (if applicable).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

The announcement of the results of the election, dismissal, and removal of members of the BOD shall be carried out in accordance with the regulatory guidelines on information disclosure.

CHƯƠNG III – HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER III – BOARD OF DIRECTORS

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Article 11. Rights and Obligations of the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

The BOD is a managerial body of the Company, having full authority to make decisions on behalf of the Company and exercise all rights and obligations of the Company, except the rights and obligations that belong to the GMS.

2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ công ty và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

The rights and obligations of the BOD are determined by law, the Company's Charter, and resolutions of the GMS. Specifically, the BOD has the following rights and obligations:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

Determine the Company's strategic direction, medium-term development plans, and annual business plans;

- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

Propose the types of shares and the total number of shares authorized for issuance for each type;

- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

Decide on the sale of unsold shares within the authorized number of shares available for each type and determine additional capital mobilization methods;

- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

Decide on the selling price of shares and bonds of the Company;

- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

Decide on the repurchase of shares in accordance with Clauses 1 and 2, Article 133 of the Law on Enterprises;

- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

Approve investment plans and projects within the authority and limits prescribed by law;

- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

Decide on market development, marketing, and technological solutions;

- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, **trừ trường hợp** hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại **điểm p, r và s khoản 2 Điều 15 Điều lệ này**;

Approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other transactions with a value of 35% or more of the total assets recorded in the latest financial statement of the Company, **except for** contracts and transactions within the authority of the GMS as stipulated in **points p, r, and s, Clause 2, Article 15 of this Charter**;

- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

Elect, dismiss, and remove the Chairman of the BOD; appoint, dismiss, sign, and terminate contracts with the General Director and other key managers as defined in the Company's Charter; determine their salaries, remuneration, bonuses, and other benefits; designate authorized representatives to participate in the Members' Council or GMS of other companies and determine their remuneration and other benefits;

- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

Supervise and direct the General Director and other managers in conducting the Company's daily business operations;

- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

Decide on the organizational structure and internal management regulations of the Company; decide on the establishment of subsidiaries, branches, representative offices, and capital contributions or share acquisitions in other enterprises;

- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết;

Approve the agenda and supporting documents for the GMS, convene the GMS, or collect written opinions for the approval of resolutions by the GMS;

- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên ĐHĐCĐ;

Present the audited annual financial statements to the GMS;

- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

Propose dividend rates, decide on the timeline and procedures for dividend payments, or handle losses incurred during business operations;

- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

Propose reorganization, dissolution, or bankruptcy of the Company;

- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

Decide on the issuance of the Regulations on the Operation of the BOD, Internal corporate governance regulations after approval by the GMS, and the Company's information disclosure regulations;

- r) Yêu cầu Tổng giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.

Request the General Director and other managers of the Company to provide information and documents on the Company's financial status and business operations, as well as those of its subsidiaries.

Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của HĐQT.

Managers receiving such requests must promptly, fully, and accurately provide the requested information and documents. The procedures for requesting and providing information are specified in the Regulations on the Operation of the BOD;

- s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

Exercise other rights and fulfill other obligations as prescribed by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other legal regulations, and the company's Charter.

3. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.

The BOD shall approve resolutions and decisions through voting at meetings, written consultations, or other forms as stipulated in the Company's Charter. Each Board member has one vote.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

If a resolution or decision approved by the BOD violates legal regulations, resolutions of the GMS, or the Company's Charter, thereby causing damage to the Company, the members who voted in favor of such resolution or decision shall be jointly and individually liable for the consequences and must compensate the Company for any incurred losses. Members who opposed the resolution or decision shall be exempt from liability. In such cases, the Company's shareholders have the right to request a court to suspend or annul the resolution or decision in question.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

Article 12. Duties and Authority of the Board of Directors in Approving and Signing Transaction Contracts

1. HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch **có giá trị nhỏ hơn 35%** hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên **có giá trị nhỏ hơn 35%** tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

The BOD shall approve contracts and transactions with **a value of less than 35%** or transactions that, when aggregated within 12 months from the date of the first transaction, result in a total **value of less than 35%** of the total assets recorded in the most recent financial statement of the Company, between the Company and any of the following parties:

- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

Members of the BOD, members of the Board of Supervisors, the General Director, other managers, and their related persons;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

Shareholders, authorized representatives of shareholders holding more than 10% of the total ordinary shares of the Company, and their related persons;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

Enterprises related to the parties specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo, **trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác**; thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

The Company's representative signing the contract or transaction must notify the members of the BOD and the Board of Supervisors of the related parties involved in such contract or transaction and must provide a draft contract or key details of the transaction. The BOD shall decide on the approval of the contract or transaction within fifteen (15) days from the date of receiving the notification, **unless a different deadline is specified in the Company's Charter**; Any Board member who has related interests in the parties involved in the contract or transaction shall not have voting rights.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in Convening Extraordinary General Meetings of Shareholders

1. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:

The BOD must convene an Extraordinary GMS in the following cases:

- a) HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

When the BOD deems it necessary for the benefit of the Company;

- b) Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

When the number of remaining members of the BOD or the Board of Supervisors falls below the minimum number required by law;

- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

Upon the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises. The request for convening the GMS must be in writing, clearly stating the reason and purpose of the meeting, and must bear the signatures of the relevant shareholders. Alternatively, the request can be made in multiple documents that collectively contain the required signatures of the relevant shareholders;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

Upon the request of the Board of Supervisors;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Other cases as prescribed by law and the company's Charter.

2. Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường:

Convening an Extraordinary GMS:

HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số lượng thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

The BOD must convene a GMS within sixty (60) days from the date when the number of remaining members of the BOD, Independent Members of the BOD, or members of the Board of Supervisors falls below the minimum number required by the Company's Charter, or from the date of receiving the request specified in Points c and d of Clause 1 of this Article.

3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:

The person convening the GMS must perform the following tasks:

a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

Prepare the list of shareholders entitled to attend the meeting;

b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

Provide information and address complaints related to the shareholder list;

c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

Develop the agenda and content of the meeting;

d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

Prepare meeting documents;

đ) Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên;

Draft resolutions of the GMS based on the anticipated meeting agenda, including a list and detailed information of candidates in the case of electing members of the BOD, the Supervisors;

e) Xác định thời gian và địa điểm họp;

Determine the time and location of the meeting;

g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;

Send invitations to each shareholder entitled to attend the meeting in accordance with the Law on Enterprises;

h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Perform other tasks necessary for the meeting.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị

Article 14. Subcommittees Assisting the Board of Directors

1. HĐQT có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của HĐQT. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

The BOD may establish subcommittees responsible for policy development, human resources, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members in each subcommittee shall be determined by the BOD, with a minimum of three (03) members, including members of the BOD and external members. Independent members of the BOD or non-executive members should constitute the majority of the subcommittee, and one of these members shall be appointed as the Head of the Subcommittee by the decision of the BOD. The operations of the subcommittee must comply with the regulations set by the BOD. A resolution of the subcommittee shall only be valid if approved by the majority of attending members during a subcommittee meeting.

2. Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

The implementation of decisions made by the BOD or its subcommittees must comply with applicable laws, the Company's Charter, and internal corporate governance regulations.

CHƯƠNG IV – CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER IV – MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

Article 15. Meetings of the Board of Directors

1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.

The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of completion of the BOD election. This meeting shall be convened and chaired by the member who received the highest number of votes or the highest voting percentage. If there are multiple members with the same highest number of votes or voting percentage, the members shall elect, by majority vote, one (01) among them to convene the meeting of the BOD.

2. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.

The BOD must meet at least once per quarter and may hold extraordinary meetings as needed.

3. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:

The Chairman of the BOD shall convene a meeting of the BOD in the following cases:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập HĐQT;

Upon the request of the Board of Supervisors or an Independent Member of the BOD;

- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;

Upon the request of the General Director or at least five (05) other managers;

- c) Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên HĐQT;

Upon the request of at least two (02) members of the BOD;

- d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

Other cases as stipulated in the company's Charter.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

The request specified in Clause 3 of this Article must be in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed, and matters under the authority of the BOD.

5. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.

The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of receiving the request specified in Clause 3 of this Article. If the Chairman fails to convene the meeting as requested, they shall be responsible for any damages incurred by the Company. In such a case, the requesting party has the right to replace the Chairman in convening the meeting of the BOD.

6. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

The Chairman of the BOD or the person convening the meeting must send the meeting invitation no later than three (03) working days before the meeting date. The invitation must specify the time and location of the meeting, the agenda, and the matters to be discussed and decided upon. The invitation must be accompanied by relevant documents for the meeting and voting ballots for the members.

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.

The meeting invitation may be sent by written invitation, telephone, fax, electronic means, or other methods as stipulated in the Company's Charter, ensuring that it reaches the registered contact address of each Board member.

7. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên HĐQT.

The Chairman of the BOD or the person convening the meeting shall send the meeting invitation and accompanying documents to the members of the Board of Supervisors in the same manner as to the members of the BOD.

Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Supervisors have the right to attend meetings of the BOD, participate in discussions, but do not have voting rights.

8. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp.

A meeting of the BOD is considered valid when at least three-fourths (3/4) of the total members attend. If the first meeting does not meet the required attendance, a second meeting may be convened within seven (07) days from the date of the originally scheduled meeting. In this case, the meeting shall proceed if more than half of the Board members are present.

9. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

A member of the BOD shall be considered present and eligible to vote at a meeting in the following cases:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

Attending and voting in person at the meeting;

- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

Authorizing another person to attend and vote on their behalf as specified in Clause 11 of this Article;

- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

Attending and voting via online meetings, electronic voting, or other electronic methods;

- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

Sending voting ballots to the meeting via mail, fax, or email;

- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định của pháp luật.

Submitting voting ballots through other means as prescribed by law.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

In cases where voting ballots are sent to the meeting by mail, they must be placed in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the BOD at least one (01) hour before the meeting starts. The ballots shall only be opened in the presence of all attendees.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.

Members of the BOD must attend all Board meetings. A member may authorize another person to attend and vote on their behalf, provided that the majority of the Board members approve the authorization.

12. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

A resolution, decision of the BOD shall be approved if the majority of attending members vote in favor. In the event of a tie, the final decision shall be determined by the opinion of the Chairman of the BOD.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

Article 16. Minutes of Board of Directors Meetings

1. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

Meetings of the BOD must be recorded in minutes and may be audio-recorded, video-recorded, or stored in other electronic formats. The minutes must be prepared in Vietnamese and may also be prepared in a foreign language, including the following key contents:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

Name, head office address, and company code;

- b) Thời gian, địa điểm họp;

Time, location of the meeting;

- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

Purpose, agenda, and content of the meeting;

- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

Full name of each member attending the meeting or their proxy, and the method of participation; full names of members who did not attend and the reasons;

- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

Issues discussed and voted on during the meeting;

- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

A summary of each member's comments in the order they were made during the meeting;

- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

Voting results, indicating members who agreed, disagreed, and abstained;

- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

Issues that were approved and the corresponding voting percentage;

- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

The name and signature of the chairperson and the minute taker, except in cases specified in Article 65 of these regulations.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp HĐQT. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

In the event that the Chairperson or the minute-taker refuses to sign the meeting minutes, but all other attending members of the BOD approve the minutes by signing it, and if the minutes contain all required contents specified in points a, b, c, d, đ, e, g, and h of Clause 1 of this Article, then the minutes shall be valid. The minutes must explicitly state that the chairperson or the minute-taker refused to sign. Those who sign the minutes shall bear joint responsibility for the accuracy and truthfulness of their contents. The chairperson and the minute-taker shall bear personal responsibility for any damages caused to the Company due to their refusal to sign the meeting minutes in accordance with this Law, the Company's Charter, and applicable legal provisions.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

The chairperson, the minute-taker, and all individuals signing the minutes shall be responsible for ensuring the truthfulness and accuracy of the contents recorded in the minutes of the meeting BOD.

4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

The minutes of the meeting BOD and related documents used in the meeting must be kept at the Company's head office.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

The minutes prepared in both Vietnamese and a foreign language shall have equal legal validity. In case of any discrepancies between the Vietnamese and foreign-language versions, the Vietnamese version shall prevail.

CHƯƠNG V – BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

CHAPTER V – REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS

Điều 17. Trình báo cáo hàng năm

Article 17. Submission of Annual Reports

1. Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ báo cáo sau đây:

At the end of the financial year, the BOD must submit the following reports to the GMS:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;

Report on the Company's business results;

- b) Báo cáo tài chính;

Financial statements;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;

Evaluation report on the management and operation of the Company;

d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

Appraisal report of the Board of Supervisors.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

The reports specified in points a, b, and c of Clause 1 of this Article must be submitted to the Board of Supervisors for appraisal at least thirty (30) days before the commencement of the Annual GMS, unless otherwise stipulated in the Company's Charter.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất một (01) năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

The reports specified in Clauses 1 and 2 of this Article, the appraisal report of the Board of Supervisors, and the audit report must be kept at the Company's head office at least ten (10) days before the commencement of the Annual GMS, unless the Company's Charter stipulates a longer period. Shareholders who have continuously held shares in the Company for at least one (01) year have the right, either independently or together with a lawyer, accountant, or certified auditor, to directly review the reports specified in this Article.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Article 18. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Board Members

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of the BOD based on business performance and efficiency.

2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.

Members of the BOD are entitled to work-related remuneration and bonuses. Work-related remuneration is calculated based on the number of working days required to fulfill the duties of a Board member and the daily remuneration rate. The BOD shall propose remuneration levels for each member based on the principle of unanimity. The total remuneration and bonuses for the BOD shall be determined by the GMS at the annual meeting.

3. Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.

The remuneration of each member of the BOD shall be recorded as a business expense of the Company in accordance with corporate income tax regulations, presented as a separate

item in the Company's annual financial statements, and reported to the GMS at the annual meeting.

4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các tiểu ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.

Members of the BOD who hold executive positions, work in subcommittees of the BOD, or perform tasks beyond the usual duties of a Board member may receive additional compensation in the form of lump-sum payments, salaries, commissions, profit-sharing, or other forms as determined by the BOD.

5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc các tiểu ban của HĐQT.

Members of the BOD are entitled to reimbursement for all travel, accommodation, and other reasonable expenses incurred in the performance of their duties as Board members, including expenses related to attending General Meetings of Shareholders, Board meetings, or subcommittee meetings of the BOD.

6. Thành viên HĐQT có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Members of the BOD may be covered by liability insurance purchased by the Company upon approval by the GMS. This insurance does not cover liabilities related to violations of the law or the Company's Charter committed by Board members.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Article 19. Disclosure of Related Interests

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

The disclosure of related interests and related parties of the Company shall be carried out as follows:

1. Thành viên HĐQT của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

Members of the BOD of the Company must declare to the Company their related interests, including:

- a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

The name, business registration number, head office address, and business sector of any enterprise in which they hold capital contributions or shares; the percentage and the date of ownership of such capital contributions or shares;

- b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

The name, business registration number, head office address, and business sector of any enterprise in which their related persons jointly or solely own capital contributions or shares exceeding 10% of the charter capital.

- Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

The declaration specified in Clause 1 of this Article must be made within seven (07) working days from the date of arising related interests. Any amendments or supplements must be reported to the Company within seven (07) working days from the date of such amendments or supplements.

- Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Any member of the BOD who acts on behalf of themselves or others to conduct any business within the Company's scope of operations must disclose the nature and content of such activities to the BOD and may only proceed with such activities upon approval by the majority of the remaining Board members. If such activities are conducted without disclosure or without the BOD' approval, all income derived from these activities shall belong to the Company.

CHƯƠNG VI – MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER VI – RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

Article 20. Relationship Among Board of Directors Members

- Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

The relationship between members of the BOD is one of coordination. Members of the BOD have the responsibility to inform each other about relevant issues during the execution of their assigned tasks.

- Trong quá trình xử lý công việc, thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

In the course of handling assigned tasks, the member of the BOD with primary responsibility must proactively coordinate with others if the matter relates to areas overseen by another Board member. If there are differing opinions among Board members, the member with primary responsibility shall report to the Chairman of the BOD for consideration and decision within their authority or organize a meeting or seek opinions from Board members in accordance with legal regulations, the Company's Charter, and these Regulations.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó.

In cases of reassignment among members of the BOD, the involved members must hand over tasks, records, and related documents. This handover must be documented in writing and reported to the Chairman of the BOD.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành

Article 21. Relationship with the Executive Board

Với vai trò quản trị, HĐQT ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, HĐQT kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

In its governance role, the BOD issues resolutions for the General Director and the executive apparatus to implement. At the same time, the BOD oversees and monitors the execution of these resolutions.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát

Article 22. Relationship with the Board of Supervisors

1. Mối quan hệ giữa HĐQT và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa HĐQT với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

The relationship between the BOD and the Board of Supervisors is one of coordination. Their working relationship is based on the principles of equality and independence while maintaining close cooperation and mutual support in carrying out their respective duties.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, HĐQT có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Upon receiving inspection reports or summary reports from the Board of Supervisors, the BOD is responsible for reviewing them and directing the relevant departments to develop plans and implement timely corrective actions.

CHƯƠNG VII – SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER VII – AMENDMENTS TO THE REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 23. Bổ sung và sửa đổi Quy chế

Article 23. Amendments and Supplements to the Regulations

1. Việc bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế này phải được ĐHĐCĐ Công ty xem xét và quyết định.

Any amendments or supplements to these Regulations must be reviewed and decided by the GMS of the Company.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

In cases where legal provisions relevant to the Company's operations are not addressed in these Regulations, or if new legal provisions differ from the provisions in these

Regulations, the applicable legal provisions shall automatically take effect and govern the Company's operations.

CHƯƠNG VIII – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

CHAPTER VIII – IMPLEMENTATION PROVISIONS

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Article 24. Effective Date

Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Pin Ác quy miền Nam bao gồm 08 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ **ngày 26 tháng 4 năm 2025**.

The Regulations on the Operation of the BOD of Dry Cell & Storage Battery Joint Stock Company consist of 08 chapters and 24 articles and shall take effect from **April 26th, 2025**.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /
ON BEHALF OF THE BOD
CHỦ TỊCH / *CHAIRMAN*

Lê Hoàng